

Số: 09 /2021/QĐ-UBND

Cà Mau, ngày 20 tháng 4 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy định về tiêu chí đánh giá, cách chấm điểm
công nhận sáng kiến trên địa bàn tỉnh Cà Mau

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2020;

Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2003, được sửa đổi, bổ sung năm 2005, năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 13/2012/NĐ-CP ngày 02 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ ban hành Điều lệ sáng kiến;

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 18/2013/TT-BKHCN ngày 01 tháng 8 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành một số quy định của Điều lệ sáng kiến được ban hành theo Nghị định số 13/2012/NĐ-CP ngày 02 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 12/2019/TT-BNV ngày 04 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 115/TTr-SNV ngày 24 tháng 02 năm 2021, Tờ trình số 270/TTr-SNV ngày 09 tháng 4 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về tiêu chí đánh giá, cách chấm điểm công nhận sáng kiến trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 10 tháng 5 năm 2021. Quyết định số 468/QĐ-UBND ngày 01 tháng 4 năm 2015 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau ban hành Quy định về xét, công nhận sáng kiến trên địa bàn tỉnh Cà Mau hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Cà Mau; các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Vụ Pháp chế, Bộ Nội vụ;
- Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra văn bản QPPL);
- Cổng Thông tin điện tử Chính phủ;
- Thường trực Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp (tự kiểm tra);
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh;
- Phòng NC (Đ);
- Lưu VT, VL72/04.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trần Hồng Quân

QUY ĐỊNH

**Về tiêu chí đánh giá, cách chấm điểm công nhận sáng kiến
trên địa bàn tỉnh Cà Mau**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 09 /2021/QĐ-UBND
ngày 20 tháng 4 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau)



Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

a) Quy định này quy định về sáng kiến; nội dung sáng kiến; tiêu chí đánh giá sáng kiến và cách chấm điểm sáng kiến; Hội đồng sáng kiến, hồ sơ và thời gian đề nghị công nhận sáng kiến.

b) Quy định này không áp dụng đối với các tập thể và cá nhân thuộc các cơ quan Trung ương quản lý đóng trên địa bàn tỉnh.

2. Đối tượng áp dụng

a) Các cá nhân (là tác giả sáng kiến), nhóm cá nhân (là đồng tác giả sáng kiến) trong tỉnh có sáng kiến mang lại hiệu quả thiết thực tại cơ quan, đơn vị, địa phương và trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

b) Các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân liên quan đến việc công nhận sáng kiến trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

Trong Quy định này các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. *Sáng kiến cấp cơ sở*: Là sáng kiến đáp ứng các điều kiện theo quy định tại khoản 1 Điều 3 Nghị định số 13/2012/NĐ-CP ngày 02 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ ban hành Điều lệ sáng kiến, được cơ quan, đơn vị, địa phương xét và công nhận.

2. *Sáng kiến cấp tỉnh*: Là sáng kiến được lựa chọn trong số sáng kiến đã được công nhận cấp cơ sở. Tác giả sáng kiến hoặc đồng tác giả sáng kiến có đề nghị và được Hội đồng sáng kiến cấp tỉnh xét và trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công nhận.

Điều 3. Nguyên tắc xét, công nhận sáng kiến

a) Việc xét và công nhận sáng kiến cho tác giả sáng kiến hoặc đồng tác giả sáng kiến phải bảo đảm đúng trình tự thủ tục, chặt chẽ, khách quan, công bằng và

chính xác. Bảo đảm thuận lợi và tạo điều kiện tối đa cho tác giả sáng kiến hoặc đồng tác giả sáng kiến.

b) Mỗi sáng kiến chỉ được công nhận một lần, mỗi cá nhân (hoặc nhóm cá nhân là đồng tác giả) có thể được xét và công nhận nhiều sáng kiến khác nhau cùng lúc.

c) Trường hợp sáng kiến có nội dung trùng hoặc gần giống nhau thì sáng kiến nộp trước sẽ được xét và công nhận.

d) Không xét và công nhận sáng kiến đối với các đối tượng theo quy định tại khoản 2 Điều 3 Nghị định số 13/2012/NĐ-CP ngày 02 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ ban hành Điều lệ sáng kiến.

Điều 4. Sáng kiến và các loại sáng kiến

1. Sáng kiến là giải pháp kỹ thuật, giải pháp quản lý, giải pháp tác nghiệp hoặc giải pháp ứng dụng tiến bộ kỹ thuật. Sáng kiến phải có tính mới, đã được áp dụng hoặc áp dụng thử tại cơ quan, đơn vị, địa phương và có khả năng mang lại lợi ích thiết thực.

2. Các loại sáng kiến quy định tại khoản 1 Điều này được hiểu như sau:

a) Giải pháp kỹ thuật là cách thức kỹ thuật, phương tiện kỹ thuật nhằm giải quyết một nhiệm vụ (một vấn đề) xác định, bao gồm:

Sản phẩm dưới các dạng: vật thể (ví dụ: dụng cụ, máy móc, thiết bị, linh kiện); chất (ví dụ: vật liệu, chất liệu, thực phẩm, dược phẩm, mỹ phẩm); vật liệu sinh học (ví dụ: chủng vi sinh, chế phẩm sinh học, gen, thực vật, động vật biến đổi gen); hoặc giống cây trồng, giống vật nuôi;

Quy trình (ví dụ: quy trình công nghệ; quy trình chẩn đoán, dự báo, kiểm tra, xử lý, kỹ thuật chăn nuôi, trồng trọt; quy trình chẩn đoán, chữa bệnh cho người, động vật và thực vật).

b) Giải pháp quản lý là cách thức tổ chức, điều hành công việc thuộc bất kỳ lĩnh vực hoạt động nào, trong đó có:

Phương pháp tổ chức công việc (ví dụ: bố trí nhân lực, máy móc, thiết bị, dụng cụ, nguyên liệu, vật liệu);

Phương pháp điều hành, kiểm tra, giám sát công việc.

c) Giải pháp tác nghiệp bao gồm các phương pháp thực hiện các thao tác kỹ thuật, nghiệp vụ trong công việc thuộc bất kỳ lĩnh vực hoạt động nào, trong đó có:

Phương pháp thực hiện các thủ tục hành chính (ví dụ: tiếp nhận, xử lý hồ sơ, đơn thư, tài liệu);

Phương pháp thẩm định, giám định, tư vấn, đánh giá;

Phương pháp tuyên truyền, đào tạo, giảng dạy, huấn luyện;

Phương pháp huấn luyện động vật,...

d) Giải pháp ứng dụng tiến bộ kỹ thuật là phương pháp, cách thức hoặc biện pháp áp dụng một giải pháp kỹ thuật đã biết vào thực tiễn.

Chương II

TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ VÀ CÁCH CHẤM ĐIỂM SÁNG KIẾN

Điều 5. Tiêu chí đánh giá sáng kiến

Sáng kiến khi đề nghị công nhận phải đáp ứng đầy đủ các điều kiện theo quy định và được xem xét ở các tiêu chí sau:

1. Về tính mới

- a) Lần đầu được áp dụng tại cơ quan, đơn vị, địa phương.
- b) Đã được áp dụng hoặc áp dụng thử tại cơ quan, đơn vị, địa phương và có khả năng mang lại lợi ích thiết thực.
- c) Không trùng với nội dung sáng kiến đã được công nhận trước đó hoặc đã có cá nhân, nhóm cá nhân đề nghị công nhận trước.
- d) Chưa được quy định thành tiêu chuẩn, quy trình, quy phạm bắt buộc phải thực hiện.

2. Về tính hiệu quả và khả thi

- a) Phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao và điều kiện thực hiện nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, địa phương tại thời điểm đưa ra sáng kiến.
- b) Hiệu quả về kinh tế như: Nâng cao năng suất lao động, công tác, tiết kiệm về thời gian, giảm chi phí sản xuất, nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ, nâng cao hiệu quả kỹ thuật, sản xuất, kinh doanh.
- c) Hiệu quả về lợi ích xã hội như: Nâng cao ý thức trách nhiệm của người lao động; cải thiện điều kiện làm việc, công tác; nâng cao chất lượng cuộc sống, bảo vệ môi trường, bảo vệ sức khỏe con người, nâng cao chất lượng giảng dạy, học tập, quản lý giáo dục, đào tạo.
- d) Công nhân có sáng kiến cải tiến tư liệu sản xuất, quy trình sản xuất, quản lý mang lại hiệu quả kinh tế như: Nâng cao năng suất lao động, giảm chi phí sản xuất, hiệu quả kỹ thuật, nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ,... và có đóng góp tích cực trong việc đào tạo, bồi dưỡng, giúp đỡ đồng nghiệp để nâng cao trình độ chuyên môn, tay nghề.
- đ) Nông dân có sáng kiến cải tiến công cụ sản xuất, mô hình sản xuất hiệu quả, tích cực cùng địa phương giúp đỡ hộ nông dân xóa đói, giảm nghèo và tạo việc làm cho người lao động.

3. Về phạm vi ảnh hưởng

- a) Sáng kiến cấp cơ sở phải có phạm vi ảnh hưởng tại cơ quan, đơn vị, địa phương nơi sáng kiến được đề nghị xét, công nhận.
- b) Sáng kiến cấp tỉnh phải có phạm vi ảnh hưởng trên địa bàn tỉnh.

Điều 6. Cách chấm điểm sáng kiến

1. Tổng số điểm tối đa của các tiêu chí là 30 điểm và được tính như sau:

- a) Tính mới: Tối đa 10 điểm.

b) Tính hiệu quả và khả thi: Tối đa 10 điểm.

c) Phạm vi ảnh hưởng: Tối đa 10 điểm.

2. Phương pháp chấm điểm

a) Việc chấm điểm chia theo nhóm và nhóm có từ 03 thành viên trong Hội đồng sáng kiến trở lên.

b) Sáng kiến phải có tổng số điểm trung bình (được chia bình quân) của các thành viên Hội đồng chấm (đã được chia theo nhóm) đạt từ 18 điểm trở lên và không có tiêu chí nào có tổng số điểm được chia bình quân từ 05 điểm trở xuống.

Chương III

HỘI ĐỒNG SÁNG KIẾN, HỒ SƠ VÀ THỜI GIAN

ĐỀ NGHỊ CÔNG NHẬN SÁNG KIẾN

Điều 7. Hội đồng sáng kiến

1. Hội đồng sáng kiến các cấp được thực hiện theo quy định tại khoản 9 Điều 45 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng; Điều 8 Thông tư số 18/2013/TT-BKHCN ngày 01 tháng 8 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành một số quy định của Điều lệ sáng kiến được ban hành theo Nghị định số 13/2012/NĐ-CP ngày 02 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ và Điều 25 Quyết định số 32/2018/QĐ-UBND ngày 14 ngày 11 tháng 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

2. Hội đồng sáng kiến tỉnh do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định thành lập. Thành phần tham gia Hội đồng gồm: Chủ Hội đồng là Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; Hội đồng có 02 Phó Chủ tịch và các Ủy viên gồm: Đại diện lãnh đạo sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh; Thư ký Hội đồng là đại diện lãnh đạo Ban Thi đua - Khen thưởng hoặc Thủ trưởng đơn vị trực thuộc Sở Nội vụ có chức năng tham mưu thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về thi đua, khen thưởng. Thường trực Hội đồng là Ban Thi đua - Khen thưởng hoặc đơn vị trực thuộc Sở Nội vụ có chức năng tham mưu thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về thi đua, khen thưởng.

3. Hội đồng sáng kiến các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, các công ty, doanh nghiệp do Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị quyết định thành lập. Thành phần Hội đồng gồm: Chủ tịch Hội đồng là đại diện lãnh đạo các cơ quan, đơn vị; Phó Chủ tịch Hội đồng và các Ủy viên, gồm: Đại diện lãnh đạo các phòng, đơn vị trực thuộc và thành viên có trình độ chuyên môn về các lĩnh vực. Phòng Tổ chức - Cán bộ (Văn phòng hoặc Phòng Tổ chức - Hành chính) của các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, các công ty, doanh nghiệp là bộ phận giúp việc của Hội đồng.

4. Hội đồng sáng kiến các huyện, thành phố Cà Mau do Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố quyết định thành lập. Thành phần Hội đồng gồm: Chủ

tịch Hội đồng là Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố; Hội đồng có từ 01 đến 02 Phó Chủ tịch và các Ủy viên gồm: Đại diện lãnh đạo các phòng, ban, đơn vị thuộc huyện, thành phố và thành viên có trình độ chuyên môn về các lĩnh vực. Phòng Nội vụ huyện, thành phố là cơ quan Thường trực của Hội đồng.

5. Hội đồng sáng kiến cấp cơ sở có trách nhiệm tham mưu giúp Thủ trưởng các sở, ban, ngành đoàn thể cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Cà Mau; Giám đốc các công ty, doanh nghiệp xem xét thẩm định, đánh giá, chấm điểm sáng kiến (theo Phụ lục số 02/PĐG-CĐSK) và trình Thủ trưởng cùng cấp xem xét quyết định công nhận sáng kiến cấp cơ sở cho các tập thể và cá nhân có sáng kiến đủ số điểm được quy định tại khoản 2 Điều 6 của Quyết định này.

6. Hội đồng sáng kiến cấp tỉnh có trách nhiệm tham mưu giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét thẩm định, đánh giá, chấm điểm sáng kiến (theo Phụ lục số 02/PĐG-CĐSK) và trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét quyết định công nhận sáng kiến cấp tỉnh cho các tập thể và cá nhân có sáng kiến đủ số điểm được quy định tại khoản 2 Điều 6 của Quy định này.

7. Hội đồng sáng kiến các cấp họp khi có ít nhất 2/3 thành viên tham dự; Chủ tịch Hội đồng chủ trì cuộc họp hoặc ủy quyền cho 01 Phó Chủ tịch Hội đồng chủ trì.

Điều 8. Hồ sơ và thời gian đề nghị công nhận sáng kiến các cấp

1. Biểu mẫu báo cáo sáng kiến; phiếu đánh giá, chấm điểm và biên bản

Biểu mẫu báo cáo sáng kiến kèm theo phụ lục số 01/BCSK; phiếu đánh giá, chấm điểm sáng kiến kèm theo phụ lục số 02/PĐG-CĐSK và biểu mẫu Biên bản họp Hội đồng sáng kiến các cấp kèm theo phụ lục số 03/BB-HĐSK.

2. Thời gian đề nghị công nhận sáng kiến các cấp

a) Thời gian đề nghị công nhận sáng kiến cấp cơ sở: Do Thủ trưởng các sở, ban, ngành đoàn thể cấp tỉnh; Giám đốc các công ty, doanh nghiệp; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Cà Mau quy định về thời gian đề nghị công nhận sáng kiến cấp cơ sở.

b) Thời gian đề nghị công nhận sáng kiến cấp tỉnh: Hội đồng sáng kiến cấp cơ sở có trách nhiệm xem xét, lựa chọn những sáng kiến tiêu biểu đã được công nhận thuộc đơn vị, địa phương mình có tính mới, mang lại hiệu quả cao, có phạm vi ảnh hưởng rộng trên địa bàn tỉnh và lập hồ sơ đề nghị Hội đồng sáng kiến cấp tỉnh xem xét đánh giá, chấm điểm để làm cơ sở trình cấp có thẩm quyền công nhận sáng kiến cấp tỉnh, thời gian gửi về Sở Nội vụ (qua Ban Thi đua - Khen thưởng), trước ngày 15 tháng 02 của năm sau, riêng ngành Giáo dục và Đào tạo trước ngày 15 tháng 7 hàng năm. Đồng thời gửi thư điện tử theo địa chỉ: banthidukhenthuong.snv@camau.gov.vn.

Điều 9. Thông báo kết quả và lưu trữ hồ sơ sáng kiến

1. Sau khi có kết quả cuộc họp của Hội đồng sáng kiến và quyết định công nhận sáng kiến của cấp có thẩm quyền, cơ quan giúp việc Hội đồng (nơi trực tiếp nhận hồ sơ đề nghị công nhận sáng kiến các cấp) có trách nhiệm thông báo cho các đơn vị, địa phương liên quan được biết.

2. Cơ quan hoặc bộ phận tiếp nhận hồ sơ công nhận sáng kiến các cấp có trách nhiệm lưu trữ hồ sơ và kết quả công nhận sáng kiến ở cấp mình theo quy định về công tác lưu trữ. Đồng thời lập sổ theo dõi kết quả công nhận sáng kiến để phục vụ công tác tra cứu khi cần thiết, sổ theo dõi gồm các nội dung sau: Tên sáng kiến, tác giả sáng kiến, số quyết định công nhận.

Chương IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 10. Kinh phí chi cho hoạt động của Hội đồng sáng kiến

Kinh phí chi cho hoạt động của Hội đồng được thực hiện theo các quy định hiện hành.

Điều 11. Tổ chức thực hiện

1. Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Cà Mau, Giám đốc các công ty, doanh nghiệp có trách nhiệm:

- a) Tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc Quy định này.
- b) Chỉ đạo thực hiện tốt việc xét, công nhận và đề nghị cấp trên công nhận sáng kiến phải bảo đảm đúng trình tự thủ tục, chặt chẽ, khách quan, công bằng và chính xác.
- c) Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến và nhân rộng các sáng kiến mang lại lợi ích thiết thực, có phạm vi ảnh hưởng rộng nhằm tăng năng suất lao động, tăng hiệu quả công tác trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

2. Sở Nội vụ (Ban Thi đua - Khen thưởng hoặc đơn vị thuộc Sở Nội vụ có chức năng thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về thi đua, khen thưởng - Cơ quan Thường trực Hội đồng sáng kiến tỉnh) có trách nhiệm:

- a) Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc Quy định này.
- b) Tổng hợp, thẩm định và phân loại hồ sơ đề nghị công nhận sáng kiến cấp tỉnh của các đơn vị, địa phương để tham mưu giúp Hội đồng sáng kiến tỉnh xem xét, đánh giá, chấm điểm.
- c) Hàng năm, tham mưu giúp Giám đốc Sở Nội vụ ban hành hướng dẫn xét, công nhận sáng kiến các cấp theo quy định này và những nội dung cần thiết bổ sung cho phù hợp.

Trong quá trình thực hiện nếu phát sinh những khó khăn, vướng mắc đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương và cá nhân phản ánh về Sở Nội vụ (Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh) để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.



Phụ lục 01/BCSK

(Ban hành kèm theo Quyết định số 09 /2021/QĐ-UBND
ngày 20 tháng 4 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau)

....., ngày.....tháng.....năm.....

BÁO CÁO
Sáng kiến hoặc giải pháp.....

- Tên sáng kiến:.....
- Họ và tên:.....
- Đơn vị công tác:.....
- Cá nhân, tổ chức phối hợp (ghi cụ thể từng thành viên):
- Thời gian đã được triển khai thực hiện: Từ ngày: / / đến ngày: / /

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

1. Tên sáng kiến hoặc giải pháp

2. Sự cần thiết, mục đích của việc thực hiện sáng kiến (lý do nghiên cứu)

II. NỘI DUNG SÁNG KIẾN HOẶC GIẢI PHÁP

III. ĐÁNH GIÁ VỀ TÍNH MỚI, TÍNH HIỆU QUẢ VÀ KHẢ THI, PHẠM VI ÁP DỤNG

1. Tính mới

2. Tính hiệu quả và khả thi

3. Phạm vi áp dụng

IV. KẾT LUẬN

XÁC NHẬN CỦA
THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ TRỰC TIẾP
(Riêng đối với các trường hợp đề nghị công nhận sáng kiến cấp tỉnh, phải có ý kiến xác nhận của Thủ trưởng đơn vị trình)

Người báo cáo



Phụ lục 02/PĐG-CĐSK
(Ban hành kèm theo Quyết định số 09 /2021/QĐ-UBND ngày 20/4/2021
của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau)

....., ngày.....tháng.....năm.....

PHIẾU ĐÁNH GIÁ, CHẤM ĐIỂM SÁNG KIẾN CẤP.....(1).....

Số TT	Họ và tên, đơn vị công tác	Tên sáng kiến	Điểm từng tiêu chí			Tổng điểm	Ghi chú
			Tính mới	Tính hiệu quả, khả thi	Phạm vi ảnh hưởng		
1	2	3	4	5	6	7	8

Ghi chú:

- Phiếu chấm điểm này dành cho từng thành viên Hội đồng và tổng hợp kết quả đánh giá, chấm điểm.

- (1): Cấp cơ sở hoặc cấp tỉnh.

- Cột 4, 5, 6: Mỗi tiêu chí điểm tối đa là 10 điểm.

- Cột 8: Các thành viên nêu ý kiến đề xuất (nếu có).

Thành viên
(ký và ghi rõ họ tên)

BIÊN BẢN
Họp Hội đồng Sáng kiến cấp.....

Lúc..... giờ.....ngày.....thángnăm, tại....., Hội đồng Sáng kiến..... đã tiến hành tổ chức họp xét, đánh giá kết quả chấm điểm các sáng kiến cho các cá nhân thuộc các đơn vị, địa phương

I. THÀNH PHẦN

- Chủ tịch, các phó Chủ tịch Hội đồng:
- Các thành viên Hội đồng:
- Tổng số thành viên Hội đồng:....., có mặt:....., vắng mặt có lý do.....

II. NỘI DUNG

- Thông qua danh sách về kết quả đánh giá, chấm điểm sáng kiến của các thành viên Hội đồng gửi về..... để tổng hợp;

- Ý kiến đóng góp của Thành viên Hội đồng (nếu có):

Sau khi Thư ký Hội đồng trình bày tổng hợp về kết quả đánh giá, chấm điểm của các thành viên Hội đồng; các thành viên Hội đồng thống nhất 100% với kết quả như sau:

Số TT	Họ và tên, đơn vị công tác	Tên sáng kiến	Kết quả điểm bình quân	Ý kiến Hội đồng

- Tổng số sáng kiến đủ số điểm đạt theo quy định đề nghị Chủ tịch Hội đồng xem xét trình Thủ trưởng cơ quan, đơn vị..... quyết định công nhận:..... sáng kiến cấp cơ sở cho cá nhân.

- Tổng số sáng kiến chưa đủ số điểm đạt theo quy định là:.....sáng kiến, cho..... cá nhân.

- Tổng số sáng kiến được đề nghị Hội đồng Sáng kiến tỉnh Cà Mau công nhận là:..... sáng kiến, cho cá nhân.

Cuộc họp kết thúc vào lúc.....giờ cùng ngày, Biên bản được thông qua tại cuộc họp, các thành viên Hội đồng thống nhất 100%./.

THƯ KÝ

CHỦ TRÌ